

THE SONG ON BEFORE AND AFTER ENLIGHTENMENT

THIÊN CA VỀ TRƯỚC VÀ SAU GIÁC NGỘ

Selected passage / Đoạn tuyển chọn

He says: "Before Enlightenment,
All things in the outer world
Are deceptive and confusing;
Clinging to outer forms,
One is ever thus entangled.
After Enlightenment, one sees all things and objects
As but magic shadow-plays,
And all objective things
Become his helpful friends.
In the uncreated Dharmakaya all are pure;
Nothing has even manifested
In the Realm of Ultimate Truth."

*Ngài nói: "Trước Giác Ngộ,
Mọi sự vật trong thế giới bên ngoài
Đều lừa dối và gây mê lảm;
Bám chấp vào các hình tướng bên ngoài,
Người ta mãi bị trói buộc như vậy.
Sau Giác Ngộ, người ta thấy mọi sự vật và đối tượng
Chỉ như những màn huyền thuật bóng ảnh,
Và mọi đối tượng
Đều trở thành những người bạn trợ giúp.
Trong Pháp Thân vô tạo, tất cả đều thanh tịnh;
Chưa từng có gì hiển hiện
Trong Cảnh Giới Chân Lý Tối Hậu."*

He says: "Before Enlightenment,
The ever-running Mind-consciousness within
Is shut in a confusing blindness
Which is the source of passions, actions, and desires.
After Enlightenment, it becomes the
Self-illuminating Wisdom -
All merits and virtues spring from it.
In Ultimate Truth there is not even Wisdom;
Here one enters the Realm where Dharma is exhausted."

*Ngài nói: "Trước Giác Ngộ,
Tâm-thức luôn chạy động bên trong
Bị giam trong vô minh mê loạn,
Nguồn gốc của đam mê, hành động và dục vọng.
Sau Giác Ngộ, nó trở thành
Trí Tuệ Tự Chiếu Sáng -
Mọi công đức và thiện hạnh đều sinh từ đó.
Trong Chân Lý Tối Hậu, ngay cả Trí Tuệ cũng không có;*

Nơi đây người ta đi vào Cảnh Giới nơi Pháp đã tận."

This corporeal form
Is built of the Four Elements;
Before one attains Enlightenment,
All illness and all suffering come from it.
After Enlightenment, it becomes the two-in-one Body
Of Buddha clear as the cloudless firmament!
Thus rooted out are the base [Samsaric] clingings.
In Absolute Truth there is no body.

*Thân vật chất này
Được tạo bởi Bốn Đại;
Trước khi đạt Giác Ngộ,
Mọi bệnh tật và mọi khổ đau phát sinh từ nó.
Sau Giác Ngộ, nó trở thành Thân Hai-Trong-Một
Của Phật, trong sáng như bầu trời không mây!
Như vậy những bám chấp căn bản [của Luân hồi] được nhổ tận gốc.
Trong Chân Lý Tuyệt Đối không có thân.*

The malignant male and female demons
Who create myriad troubles and obstructions,
Seem real before one has Enlightenment;
But when one realizes their nature truly,
They become Protectors of the Dharma,
And by their help and [freely-given] assistance
One attains to numerous accomplishments.
In Ultimate Truth there are no Buddhas and no demons;
One enters here the Realm where Dharma is exhausted.

*Những ma nam và nữ độc ác
Tạo ra vô số phiền nhiễu và chướng ngại,
Có vẻ thật trước khi người ta Giác Ngộ;
Nhưng khi thật sự chứng ngộ bản tánh của chúng,
Chúng trở thành những Hộ Pháp,
Và nhờ sự giúp đỡ cùng [trợ lực tự nguyện] của chúng,
Người ta đạt được nhiều thành tựu.
Trong Chân Lý Tối Hậu không có Phật cũng không có ma;
Nơi đây người ta đi vào Cảnh Giới nơi Pháp đã tận.*

Among all Vehicles, this ultimate teaching
Is found only in the Tantras.
It says in the Highest Division of the Tantra:
"When the various elements gather in the Nadis,
One sees the demon-forms appear.
If one knows not that they are but mind-created
Visions, and deems them to be real,
One is indeed most foolish and most stupid."

*Trong tất cả các Thừa, giáo pháp tối hậu này
Chỉ được tìm thấy trong các Tantra.
Trong Phần Tối Thượng của Tantra có nói:
“Khi các yếu tố khác nhau tụ hội trong các Nadi,
Người ta thấy những hình tướng ma xuất hiện.
Nếu không biết chúng chỉ là
Những cảnh hiện do tâm tạo, mà cho chúng là thật,
Người ấy quả thật vô cùng ngu si.”*

In time past, wrapped up in clinging-blindness,
I lingered in the den of confusion,
Deeming benevolent deities and malignant
Demons to be real and subsistent.
Now, through the Holy One's grace and blessing
I realize that both Samsara and Nirvana
Are neither existent nor non-existent;
And I see all forms as Mahamudra.

*Trong quá khứ, bị bao bọc bởi vô minh bám chấp,
Ta nấn ná trong hang ổ mê loạn,
Cho rằng các thiện thần và những ma quỷ
Độc ác là thật và tự tồn.
Giờ đây, nhờ ân phước và gia trì của Bạc Thánh,
Ta chứng ngộ rằng cả Luân hồi và Niết-bàn
Đều chẳng hiện hữu cũng chẳng không hiện hữu;
Và ta thấy mọi hình tướng là Đại Thủ Ấn.*

Realizing the groundless nature of ignorance,
My former awareness, clouded and unstable
Like reflections of the moon in rippling water,
Becomes transparent, clear as shining crystal.
Its sun-like brilliance is free from obscuring clouds,
Its light transcends all forms of blindness,
Ignorance and confusion thus vanish without trace.
This is the truth I have experienced within.

*Chúng ngộ bản tánh không nền tảng của vô minh,
Giác biết trước kia của ta, mờ đục và bất ổn
Như bóng trăng trên mặt nước gợn sóng,
Trở nên trong suốt, sáng như pha lê rực rỡ.
Ánh sáng như mặt trời của nó không còn mây che,
Ánh sáng ấy vượt khỏi mọi hình thức vô minh,
Vô minh và mê loạn vì thế tan biến không dấu vết.
Đây là chân lý ta đã tự mình kinh nghiệm bên trong.*

Again, the foolish concept “demons” itself
Is groundless, void, and yet illuminating!
Oh, this indeed is marvelous and wonderful!

*Lại nữa, chính khái niệm ngu si “ma quỷ”
Là không nên tảng, Không, mà vẫn sáng tỏ!
Ôi, điều này quả thật kỳ diệu và tuyệt vời!*

Source / Nguồn

Garma C. C. Chang (trans.), *The Hundred Thousand Songs of Milarepa*, Story 28, “The Goddess Tserinma’s Attack,” printed pp. 308–310. The title above is an editorial title for this selected passage, not an original title in Chang’s text.

Garma C. C. Chang (dịch), *The Hundred Thousand Songs of Milarepa*, Story 28, “The Goddess Tserinma’s Attack,” trang in 308–310. Tựa đề ở trên là tựa biên tập dành cho đoạn tuyển chọn này, không phải tựa gốc trong bản văn của Chang.